TỔNG CỤC THỐNG KÊ **CỤC THỐNG KÊ TỈNH PHÚ THỌ**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 418/BC-CTK	*Phú Thọ, ngày 22 tháng 9 năm 2014*

BÁO CÁO
Tình hình Kinh tế - Xã hội 9 tháng năm 2014

Kinh tế - Xã hội 9 tháng năm 2014 trên địa bàn tỉnh tuy vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, thách thức nhưng đã có một số tín hiệu khả quan, đó là: giá cả của một số mặt hàng thiết yếu ổn định, chỉ số giá được kiềm chế ở mức thấp; các ngành dịch vụ tiếp tục tăng khá; sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản duy trì ổn định; sản xuất công nghiệp đang phục hồi, có xu hướng tăng trưởng cao dần vào các tháng cuối năm;… Kết quả đạt được của các ngành, lĩnh vực kinh tế- xã hội chủ yếu 9 tháng năm 2014 như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thuỷ sản và xây dựng nông thôn mới

a) Sản xuất nông nghiệp

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm ước đạt 121,4 nghìn ha, đạt 100,2% kế hoạch năm và giảm 0,7% so với cùng kỳ. Trong đó, vụ đông xuân ước đạt 78,3 nghìn ha, giảm 0,8% so với cùng vụ năm trước; vụ mùa ước đạt 43,1 nghìn ha, giảm 0,6%. Diện tích cây lương thực có hạt ước đạt 88,3 nghìn ha, đạt 100,8% kế hoạch năm và giảm 0,1% so cùng kỳ năm trước, cụ thể: diện tích lúa vụ chiêm xuân đạt 37 nghìn ha, tăng 0,9% so với cùng vụ năm trước; diện tích lúa vụ mùa ước đạt 32,6 nghìn ha, giảm 1,6%; diện tích ngô cả năm 2014 ước đạt 18,6 nghìn ha, vượt 1,9% kế hoạch năm và tăng 0,5%, trong đó diện tích ngô vụ đông xuân đạt 14,6 nghìn ha, giảm 2,1% so cùng kỳ năm trước.

Về năng suất lúa: Vụ chiêm xuân năm 2014 năng suất lúa đạt 57,56 tạ/ha, giảm 0,7% so với cùng vụ năm trước. Bước sang sản xuất vụ mùa năm 2014, đến nay các địa phương đang tiến hành thu hoạch lúa mùa, theo đánh giá bước đầu nếu trong điều kiện thời tiết, khí hậu bình thường vụ mùa năm nay cây lúa tiếp tục được mùa; *tuy nhiên do ảnh hưởng của hoàn lưu cơn bão số 3 (đêm 20/9/2014 và sáng 21/9/2014) đã làm nhiều diện tích lúa bị ngập úng, đổ dập, rơi rụng,… gây ảnh hưởng đến năng suất lúa chung*, theo đánh giá sơ bộ nếu khắc phục kịp thời những khó khăn, thiệt hại do thời tiết gây ra thì năng suất lúa vụ mùa năm 2014 toàn tỉnh chỉ đạt tương đương so với cùng vụ năm trước và đạt khoảng 50,24 tạ/ha. Tổng hợp chung năng suất lúa toàn tỉnh năm 2014 ước đạt 54,13 tạ/ha, bằng 98,1% kế hoạch năm và giảm 0,5% so với cả năm 2013.

Năng suất ngô ước đạt 45,90 tạ/ha, đạt 98,7% kế hoạch năm và tăng 1% so với cùng kỳ năm 2013; Năng suất các nhóm cây rau, đậu các loại, cây công nghiệp hàng năm, cây lâu năm và cây ăn quả,… nhìn chung giữ được ổn định và tăng hơn so cùng kỳ năm 2013.

Tổng sản lượng cây lương thực có hạt ước đạt 462,5 ngàn tấn, đạt 99,3% kế hoạch năm, giảm 0,3% so với cùng kỳ năm trước, trong đó sản lượng lúa ước đạt 376,8 ngàn tấn, đạt 99,0% kế hoạch năm, giảm 0,7% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng ngô ước đạt 85,6 ngàn tấn, đạt 100,7% kế hoạch năm và tăng 1,5% so với năm trước. Sản lượng các cây hàng năm còn lại nhìn chung cơ bản giữ ổn, tuy nhiên có một số loại cây giảm so với cùng kỳ như: đậu các loại sản lượng đạt 1,3 ngàn tấn, giảm 7,5%; khoai lang đạt 16,5 ngàn tấn, giảm 10,3%. Sản lượng chè búp tươi đạt 135,8 ngàn tấn, tăng 5,8% so với cùng kỳ năm trước;...

Tình hình chăn nuôi trên địa bàn tỉnh 9 tháng năm 2014 gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là những tác động tiêu cực từ dịch cúm gia cầm bùng phát hồi đầu năm ở một số huyện *(tháng 02/2014)* đến tâm lý của người dân tham gia sản xuất chăn nuôi. Tuy nhiên, được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của các cấp, các ngành chức năng trong công tác phòng, chống và dập dịch nên tổng đàn gia súc, gia cầm không bị biến động lớn, tiếp tục duy trì được quy mô hợp lý phục vụ cho sản xuất và đời sống của người dân.

Việc giá các mặt hàng thịt gia súc, gia cầm xuất chuồng trên thị trường đang tăng trở lại cùng với sự ổn định về tổng đàn, sản xuất chăn nuôi đã cung cấp, đáp ứng kịp thời nhu cầu tiêu dùng của nhân dân, do vậy tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt khá và tăng so với cùng kỳ năm trước, cụ thể: sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng ước đạt 2,6 ngàn tấn, tăng 4%; sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng ước đạt 4,6 ngàn tấn, tương đương cùng kỳ; sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng ước đạt 67,6 ngàn tấn, tăng 4,3%; sản lượng gia cầm hơi xuất chuồng ước đạt 15,9 ngàn tấn, tăng 7,7%;...

b) Lâm nghiệp

Tổng diện tích rừng sản xuất trồng mới ước đạt 7.072,7 ha, vượt 10,2% kế hoạch năm, so với cùng kỳ năm trước tăng 8,7%. Trồng cây lâm nghiệp phân tán ước đạt 1.041 ngàn cây, vượt 4,1% kế hoạch và bằng 75,3% cùng kỳ năm 2013.

Tổng sản lượng gỗ khai thác các loại ước đạt 250,1 ngàn m^3, tăng 7,6% so với năm trước. Trong đó: gỗ nguyên liệu giấy khai thác ước đạt 233,4 ngàn m^3 chiếm 93,3% tổng sản lượng gỗ khai thác, tăng 8,5% cùng kỳ; củi khai thác ước đạt 1.009,3 ngàn ste, tăng 2,7%;...

c) Thuỷ sản

Sản xuất và nuôi trồng thuỷ sản từ đầu năm đến nay giữ ổn định và có xu hướng phát triển khá. Diện tích nuôi trồng thuỷ sản ước đạt 9.984,5 ha, đạt 100,5% kế hoạch năm và tăng 2,5% so với cùng kỳ năm trước. Tổng sản lượng thuỷ sản nuôi trồng, khai thác ước đạt 22 nghìn tấn, so với cùng kỳ năm trước tăng 6,4%; trong đó, sản lượng cá nuôi trồng ước đạt 20,3 nghìn tấn, tăng 6,7%.

d) Xây dựng nông thôn mới

Đến nay, toàn tỉnh có 2 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (*xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì và xã Đồng Luận, huyện Thanh Thủy*); tiến hành phân bổ nguồn vốn sự nghiệp và vốn Trái phiếu Chính phủ hỗ trợ xây dựng nông thôn mới năm 2014 các xã trong toàn tỉnh, trong đó ưu tiên hỗ trợ các xã đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu, xã thuộc huyện nghèo Tân Sơn và các xã đăng ký đạt, cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2013-2015.

2. Sản xuất công nghiệp và hoạt động của doanh nghiệp

a) Sản xuất công nghiệp

Mặc dù phải chịu tác động của một số yếu tố khách quan như: giá cước vận tải tăng; sản lượng một số sản phẩm bị cắt giảm lớn so với năng lực sản xuất hiện có; nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn trong khâu tiêu thụ, lượng tồn kho 1 số sản phẩm chính còn ở mức cao;... nhưng kết quả sản xuất công nghiệp 9 tháng năm 2014 vẫn đạt mức tăng trưởng khá (*tuy không bằng cùng kỳ nhưng tăng dần qua các tháng cuối năm*), chỉ số sản xuất công nghiệp toàn tỉnh 9 tháng 2014 tăng 4,24% so với cùng kỳ. Kết quả cụ thể ở từng nhóm ngành như sau:

Ngành công nghiệp khai khoáng chỉ số tăng 11,9% so với 9 tháng năm 2013, trong đó: ngành khai thác quặng kim loại giảm 26,4%[1], khai khoáng khác tăng 22,2% (*do nhu cầu tiêu thụ đá khai thác phục vụ cho sản xuất xi măng, đá làm đường và sản phẩm cao lanh các loại tăng cao*).

Nhóm ngành công nghiệp chế biến, tăng 3,6% so với cùng kỳ. Trong đó, một số ngành tăng khá như: ngành Dệt chỉ số tăng 21,9% (*sản lượng sợi tăng 7,9%; sản lượng vải tăng 37%*); ngành sản xuất trang phục chỉ số sản xuất tăng 9,7%[2]; ngành sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy chỉ số tăng 4%; ngành sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn chỉ số tăng 77%; ngành sản xuất các sản phẩm từ cao su và plastic sản xuất tương đương cùng kỳ;… Tuy nhiên, một số ngành có kết quả sản xuất giảm ảnh hưởng không khỏ đến mức tăng trưởng chung toàn ngành như: ngành công nghiệp chế biến thực phẩm, chỉ số giảm 10,4%[3]; ngành sản xuất đồ uống, chỉ số giảm 19,7%[4]; ngành sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá

---

[1] Nguyên nhân do một số doanh nghiệp chưa xin được giấy phép khai thác nên phải tạm ngừng sản xuất.

[2] Năm 2014 ngành sản xuất trang phục cơ bản thuận lợi hơn năm trước do nhiều doanh nghiệp đã ký được đơn hàng có khối lượng lớn, duy trì sản xuất trong thời gian dài nên sản lượng tăng khá.

[3] Sản phẩm chè chế biến chỉ bằng 90,5%; sản phẩm mỳ chính đạt 94,3 % so với cùng kỳ.

[4] Có 2/4 doanh nghiệp chiếm tỷ trọng lớn của ngành sản xuất bia bị cắt giảm sản lượng.

chất chỉ số giảm 3,2% (*tập trung ở sản phẩm phân bón supe lân và phân hỗn hợp NPK lượng tồn kho lớn*); ngành sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại chỉ số sản xuất giảm 6,6% (*ngành sản xuất gạch, ngói các loại giảm 16,4*); ngành sản xuất thiết bị điện chỉ số giảm 5,1%. Một số nhóm ngành chiếm tỷ trọng nhỏ còn lại gặp rất nhiều khó khăn về vốn kinh doanh cũng như không ký được hợp đồng tiêu thụ sản phẩm nên phải sản xuất cầm chừng.

Nhóm ngành công nghiệp sản xuất, phân phối điện, nước có chỉ số tăng 8,6% so với cùng kỳ năm trước. Nhóm ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,7%.

b) Hoạt động của doanh nghiệp

Trong 9 tháng đầu năm, số doanh nghiệp thành lập mới là 289 doanh nghiệp tăng 1,4% với số vốn đăng ký 1.039 tỷ đồng tăng 9,8% so cùng kỳ; có 417 doanh nghiệp thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh tăng 8% so với cùng kỳ, 40 doanh nghiệp giải thể, 147 doanh nghiệp tạm nghỉ kinh doanh có thời hạn, 9 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động từ năm 2013 quay trở lại sản xuất kinh doanh. Tiến hành cổ phần hóa 2 doanh nghiệp: công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên xử lý và chế biến chất thải Phú Thọ và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quản lý quỹ nhà ở và kinh doanh bất động sản; thực hiện kế hoạch thoái vốn tại 03 doanh nghiệp: Công ty cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Việt Trì, Công ty cổ phần môi trường đô thị thị xã Phú Thọ và Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ.

3. Vốn đầu tư thực hiện và Xây dựng

a) Vốn đầu tư thực hiện

Ước tính vốn đầu tư thực hiện 9 tháng năm 2014 đạt 9.730 tỷ đồng, tăng 4% so với cùng kỳ năm 2013. Trong đó, Nguồn vốn nhà nước trên địa bàn ước thực hiện 3.788,8 tỷ đồng, giảm 5,7%, bao gồm: nguồn vốn trung ương quản lý đạt 732,1 tỷ đồng, giảm 10,2%; nguồn vốn địa phương quản lý đạt 3.056,7 tỷ đồng, giảm 4,5%. Khu vực ngoài nhà nước ước thực hiện 5.300,6 tỷ đồng tăng 12,5%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ước thực hiện 640,5 tỷ đồng, tăng 1,6%. Nguyên nhân tăng so với 9 tháng cùng kỳ là các dự án, công trình thuộc nguồn vốn Nhà nước trên địa bàn chủ yếu thuộc các chương trình mục tiêu, đã được khởi công và thi công xây dựng từ những năm trước nên nguồn vốn đầu tư cho các dự án công trình này được ổn định.

Trong 9 tháng, nhiều công trình có khối lượng, giá trị đầu tư lớn nhằm mục đích phát triển kinh tế xã hội và đời sống văn hoá trên địa bàn tỉnh được khởi công như: xây dựng hồ, đập và hệ thống tưới, tiêu sản xuất nông nghiệp, hạ tầng vùng lũ quét; tu bổ, gia cố và nâng cấp đê kết hợp giao thông,...

b) Xây dựng

Hoạt động xây lắp trên địa bàn tỉnh 9 tháng năm 2014 tiếp tục có những chuyển biến tích cực. Tổng giá trị sản xuất theo giá hiện hành ước đạt 5.418 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ năm 2013 (*chưa loại trừ yếu tố trượt giá*). Trong đó, khu vực doanh nghiệp nhà nước ước thực hiện 85 tỷ đồng, giảm 16,2%; khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước ước thực hiện 3.018,2 tỷ đồng, tăng 1,8%; các loại hình khác ước thực hiện 2.314,8 tỷ đồng, tăng 30,6%.

4. Thương mại, dịch vụ, giá cả

a) Bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Trong điều kiện nền kinh tế còn đang gặp khó khăn, việc nhiều lần điều chỉnh giảm giá xăng, dầu từ đầu năm đến nay đã phần nào có tác động tích cực đến kết quả hoạt động của ngành thương mại. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội 9 tháng năm 2014 ước đạt 14.309,3 tỷ đồng, tăng 13,7% so cùng kỳ năm trước (*chưa loại trừ yếu tố giá*). Trong đó, kinh tế cá thể là khu vực chiếm tỷ trọng lớn nhất (*56,2%*) đạt 8.038,7 tỷ đồng, tăng 16,7%; tiếp đến là kinh tế tư nhân đạt 4.853,5 tỷ đồng, chiếm 33,9% và tăng 8,2% so cùng kỳ;... Xét theo ngành kinh tế, thương nghiệp chiếm tỷ trọng cao nhất (*85,6%*) trong tổng mức bán lẻ, đạt 12.252,2 tỷ đồng và tăng 13,2%; dịch vụ lưu trú và ăn uống đạt 1.501,2 tỷ đồng, chiếm 10,5% và tăng 19,3%; các ngành dịch vụ còn lại đạt 555,8 tỷ đồng, chiếm 3,9% và tăng 9,8%.

b) Xuất, nhập khẩu hàng hoá

Kim ngạch xuất khẩu hàng hoá 9 tháng năm 2014 ước đạt 511,2 triệu USD, tăng 15,9% so với cùng kỳ năm 2013, trong đó: Kinh tế tư nhân ước đạt 50,8 triệu USD, chiếm 9,9% tổng kim ngạch, giảm 7,7%; Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 460,3 triệu USD, chiếm 90,1% tổng kim ngạch, tăng 19,6%.

Một số mặt hàng xuất khẩu chủ yếu gồm hàng dệt may trị giá 294,2 triệu USD, tăng 12,5%; sản phẩm bằng plastic trị giá 161,6 triệu USD, tăng 24,5%; giày dép các loại trị giá 5,6 triệu USD, tương đương cùng kỳ; sản phẩm chè đạt 8,9 ngàn tấn, giảm 27,9%;…

Kim ngạch nhập khẩu hàng hoá 9 tháng năm 2014 ước đạt 507,9 triệu USD, tăng 14,9% so với cùng kỳ năm 2013. Trong đó: Kinh tế Nhà nước đạt 72,7 triệu USD, chiếm 14,3% tổng kim ngạch và tăng 15%; Kinh tế tư nhân đạt 86,4 triệu USD, chiếm 17% tổng kim ngạch và giảm 8,2%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 348,8 triệu USD, chiếm 68,7% tổng kim ngạch và tăng 22,5% so với cùng kỳ năm 2013.

Hàng hoá nhập khẩu chủ yếu trong 9 tháng đầu năm 2014 gồm: Vải may mặc trị giá đạt 141,1 triệu USD, chiếm 27,8% tổng kim ngạch, tăng 10,9%; hoá chất ước đạt 85 triệu USD, tăng 5,4%; bông xơ ước đạt 25,6 ngàn tấn, trị giá 29,1 triệu USD, tăng 78,8% về lượng; phụ liệu hàng may mặc đạt 35,1 triệu

USD, tăng 3%; chất dẻo nguyên liệu đạt 79,6 ngàn tấn, trị giá 116,3 triệu USD, tăng 12,9% về lượng; máy móc, thiết bị phụ tùng khác đạt 57,4 triệu USD, tăng 33,8% và hàng hoá khác đạt 3,4 triệu USD, giảm 33%;...

c) Chỉ số giá

Tháng 9 là tháng bắt đầu năm học mới, tuy chịu tác động của việc tăng mức thu học phí các trường đại học, cao đẳng, trung cấp[5] và nhu cầu mua sắm dụng cụ, đồ dùng học tập cho học sinh, sinh viên đến trường, nhưng nhờ việc điều chỉnh giảm giá xăng, dầu liên tiếp thời gian gần đây mà giá cả các mặt hàng nhìn chung tiếp tục được kiềm chế và ổn định, chỉ số giá tiêu dùng (*CPI*) chung toàn tỉnh tháng 9/2014 so với tháng 8/2014 là 100,29% (*tăng 0,29%*).

Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống chỉ số tăng 0,16%, trong đó: nhóm lương thực tăng 0,26%; nhóm thực phẩm tăng 0,21%; nhóm ăn uống ngoài gia đình giảm 0,24%.

Thống kê thường xuyên 10 nhóm hàng hóa và dịch vụ phi lương thực, thực phẩm cho thấy: nhóm giáo dục tăng cao nhất với 5,12% (*đồ dùng học tập và văn phòng tăng 1,03%; dịch vụ giáo dục tăng 5,82%, trong đó: học phí phổ thông cơ sở tăng 4,82%; học phí trung cấp tăng 6,24%; học phí trường cao đẳng tăng 5,66%; học phí đại học tăng 13,45%*); nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,39% (*nhóm đồ dùng trong gia đình tăng 0,46%*); nhóm giao thông vẫn tăng 0,22% cho dù trong tháng giá xăng dầu được điều chỉnh giảm (*nhóm nhiên liệu giảm 3,67%*) là do nhóm phương tiện đi lại tăng 3,79%[6]; nhóm hàng hoá và dịch vụ khác tăng 0,20% *(tăng chủ yếu ở nhóm mặt hàng dịch vụ hiếu hỉ, chỉ số giá tăng 0,41%*). Các nhóm hàng hóa và dịch vụ còn lại có chỉ số giá giảm hoặc không tăng gồm: nhóm đồ uống và thuốc lá giảm 0,49%; nhóm may mặc, mũ nón, giầy dép giảm 0,19%; nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng giảm 0,76%; nhóm thuốc và dịch vụ y tế, bưu chính viễn thông và nhóm văn hoá, giải trí và du lịch không tăng.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 9/2014 so với tháng 12 năm trước (*sau 9 tháng*) tăng 1,38%; so với tháng 9 năm trước (*sau 1 năm*) tăng 2,33%. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 9 tháng năm 2014 tăng 2,97% so với cùng kỳ năm 2013.

Chỉ số giá vàng tháng 9/2014 so với tháng trước giảm 2,7%; so với tháng 12/2013 giảm 0,75% và so với tháng cùng kỳ năm trước giảm 7,39%. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 9/2014 tăng 0,12% so với tháng trước; tăng 0,52% so với tháng 12/2013 và tăng 0,40% so với tháng cùng kỳ năm 2013.

---

[5] Thực hiện Nghị quyết số 38/2011/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về quy định mức thu học phí các trường đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc tỉnh Phú Thọ quản lý.

[6] Thực hiện chỉ thị số 1095/CT – TCĐBVN ngày 21/3/2014 của Tổng cục đường bộ Việt nam từ ngày 1/4/2014 tiến hành triển khai kiểm tra đồng loạt tải trọng xe trên các tuyến quốc lộ trọng điểm dẫn đến giá cước vận tải ngày càng tăng.

d. Vận tải hàng hoá và hành khách

Động thái điều chỉnh giảm giá xăng, dầu nhiều lần từ đầu năm đã bước đầu tác động lan tỏa tới mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là các hoạt động sản xuất kinh doanh trực tiếp như vận tải. Tổng doanh thu vận tải, bốc xếp, dịch vụ vận tải 9 tháng năm 2014 ước đạt 2.102,5 tỷ đồng, tăng 15,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu vận tải hành khách đạt 346,3 tỷ đồng, tăng 13,8%; doanh thu vận tải hàng hóa đạt 1.572,9 tỷ đồng, tăng 13,9%.

Sản lượng vận tải hàng hoá 9 tháng năm 2014 ước đạt 25,7 triệu tấn, tăng 10,4% so cùng kỳ năm trước; sản lượng luân chuyển hàng hoá ước đạt 1.313,7 triệu tấn.km, tăng 8,6%. Trong đó, vận tải đường bộ đạt 16,7 triệu tấn vận chuyển, tăng 6,6% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng luân chuyển hàng hóa đường bộ ước đạt 355,2 triệu tấn.km, tăng 4,4%; vận tải đường sông ước đạt 9 triệu tấn vận chuyển bằng 958,5 triệu tấn.km luân chuyển. So với cùng kỳ năm trước tăng 18,3% về tấn vận chuyển và tăng 10,2% tấn.km luân chuyển.

Sản lượng vận tải hành khách 9 tháng năm 2014 ước đạt 4,6 triệu hành khách, tăng 6,2% so cùng kỳ; luân chuyển hành khách đạt 489,5 triệu hành khách.km, tăng 4,1% so cùng kỳ.

5. Tài chính, tín dụng

Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh đến hết tháng 8 năm 2014 ước đạt 2.170,5 tỷ đồng, bằng 86,5% dự toán HĐND giao, tăng 11,4% so cùng kỳ năm trước.

Chi ngân sách Nhà nước được quản lý, điều hành chặt chẽ và phát huy hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội. Tổng chi ngân sách địa phương 8 tháng đạt 5.565,1 tỷ đồng, bằng 70,8% dự toán, tăng 5,4% so cùng kỳ, trong đó: chi đầu tư phát triển đạt 1.862,4 tỷ đồng, gấp hơn 3 lần dự toán, giảm 2,3%; chi thường xuyên đạt 3.692,8 tỷ đồng, bằng 62,9% dự toán, tăng 9,6% so cùng kỳ.

Hoạt động tiền tệ, tín dụng tiếp tục bám sát các văn bản chỉ đạo của Nhà nước[7] thực hiện khá tốt các quy định về lãi suất huy động và cho vay, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay giữ được ổn định, tỷ lệ nợ xấu luôn nằm trong tầm kiểm soát của các ngân hàng, tổ chức tín dụng. Ước tính đến cuối tháng 9/2014 tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn đạt 22.692 tỷ đồng, tăng 2,4% so với 6 tháng đầu năm; dư nợ tín dụng ước đạt 24.776 tỷ đồng tăng 5,6%; tỷ lệ nợ xấu so với tổng dư nợ toàn địa bàn 1,35%.

6. Một số vấn đề xã hội

a) Đời sống dân cư

[7] Chỉ thị 01/CT-NHNN ngày 15/01/2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về tổ chức thực hiện chính sách tiền tệ và đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, hiệu quả.

Mặc dù nền kinh tế vẫn còn gặp nhiều khó khăn nhưng nhìn chung đời sống của nhân nhân trên địa bàn tỉnh tiếp tục ổn định và được cải thiện, các chương trình đầu tư hỗ trợ khu vực nông thôn, các vùng miền núi, các chính sách an sinh xã hội tiếp tục được đẩy mạnh.

Tình trạng thiếu đói chỉ xảy ra ở một số huyện miền núi, khó khăn và ở các hộ nghèo do thiếu đất sản xuất lương thực, không có khả năng lao động, tập trung chủ yếu ở các tháng như: tháng 1 (*có 1.370 hộ thiếu đói tương ứng với 4.576 khẩu*), tháng 2 (*có 2.165 hộ thiếu đói với 5.949 khẩu*), tháng 3 (*có 551 hộ với 1.839 khẩu*), tháng 4 (*có 690 hộ với 2.260 khẩu*) và tháng 5 (*có 763 hộ tương ứng với 2.358 khẩu*). Các cấp, các ngành, các địa phương đã kịp thời hỗ trợ các hộ thiếu đói với 280,8 triệu đồng và hơn 40 tấn gạo;...

Toàn tỉnh, hiện có khoảng 133,7 nghìn công nhân, viên chức, người lao đông, thu nhập bình quân/người/tháng ước đạt khoảng 3,2 triệu đồng[8]. Với nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ của tỉnh, đời sống của người lao động nói chung ngày càng được được quan tâm, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, tuy nhiên, riêng đối với người lao động trong các doanh nghiệp đời sống vẫn gặp rất nhiều khó khăn do thiếu hoặc mất việc làm.

Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm được chú trọng và đạt được kết quả tích cực; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy nghề được đầu tư phục vụ công tác đào tạo và giới thiệu, giải quyết việc làm cho người lao động. Kết quả 9 tháng năm đã giải quyết việc làm cho 17,6 nghìn người, tăng 4,8% so với cùng kỳ (*trong đó, tạo việc làm mới 11,1 nghìn người, tăng 3,8%*); xuất khẩu lao động 2.036 người, tăng 7,6%; tổ chức đào tạo nghề cho 16.521 lao động, đạt 71,4% kế hoạch[9].

b) Giáo dục - đào tạo

Sự nghiệp giáo dục - đào tạo tiếp tục phát triển, chất lượng các cấp học được nâng lên. Toàn tỉnh hiện có 312 trường mầm non với 543 nhóm trẻ và 11.206 cháu; có 300 trường tiểu học với 4.421 lớp và 104.992 học sinh; có 258 trường trung học cơ sở với 2.421 lớp và 69.633 học sinh; có 44 trường trung học phổ thông với 934 lớp và 36.873 học sinh;... Tính đến nay, giáo dục mầm non có 46,5% trường; cấp tiểu học có 81,7% trường; THCS có 36,8% trường và THPT có 31,1% trường đạt chuẩn Quốc gia. Chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên ngành học mầm non được quan tâm; tỷ lệ đạt chuẩn và trên chuẩn của đội ngũ giáo viên tiếp tục được nâng lên.

Năm học 2013- 2014, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 99,87%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học trung học phổ

---

[8] Khu vực hành chính sự nghiệp: 3,6 triệu đồng/người/tháng; khu vực sản xuất kinh doanh: 3,1 triệu đồng/người/tháng.

[9] Trong đó: cao đẳng nghề: 301 người, trung cấp nghề: 718 người, SC nghề và dạy nghề dưới 3 tháng 15.502 người .

thông và tương đương đạt 83,3%; tỷ lệ tốt nghiệp THPT là 99,21%; hệ giáo dục thường xuyên đạt tỷ lệ tốt nghiệp là 97,26%.

Kết quả thi học sinh giỏi quốc gia Trung học phổ thông năm 2014, toàn tỉnh đạt 28 giải (*trong đó: có 6 giải Nhì, 22 giải Ba*).

c) Tình hình dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm

Tính đến hết tháng 7/2014, toàn tỉnh có 420 trường hợp bị sốt phát ban dạng sởi; 47 trường hợp mắc bệnh tay chân miệng; 1 trường hợp mắc bệnh dại; 1 trường hợp mắc bệnh sốt xuất huyết. Tuy nhiên chưa có ca bệnh nào biến chứng nghiêm trọng hoặc tử vong.

Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được quan tâm đặc biệt. Các ngành chức năng thường xuyên phối hợp, tích cực thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm nhằm hạn chế nguy cơ ngộ độc thực phẩm cho người dân nhất là trong dịp tết và mùa lễ hội;... Theo thống kê, tính đến hết tháng 8, trên địa bàn tỉnh xảy ra 42 vụ ngộ độc thực phẩm tuy nhiên không có trường hợp nào bị tử vong.

Công tác khám chữa bệnh cho nhân dân trong tỉnh được quan tâm, chú trọng; trình độ cán bộ y tế đã từng bước được nâng cao; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho chẩn đoán, điều trị được đầu tư; tích cực ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến của y học như: can thiệp tim mạch, điều trị ung thư bằng máy gia tốc; các loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe ngày càng đa dạng;… Nhìn chung, ngành y tế đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu điều trị, khám chữa bệnh cho người dân trong tình hình dịch bệnh luôn có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường.

d) Văn hóa, thể thao

Cùng với các địa phương trong cả nước, từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh tổ chức nhiều hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch với hình thức phong phú, đa dạng, tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong nhân dân. Trong đó đã tổ chức thành công giỗ tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng mang đậm bản sắc văn hóa lịch sử truyền thống dân tộc; tổ chức long trọng Lễ kỷ niệm 60 năm ngày Bác Hồ về thăm Đền Hùng (*19/9/1954 - 19/9/2014*) và 45 năm thực hiện Di chúc của Người; 60 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, ngày thương binh liệt sỹ 27/7; tuyên truyền 50 năm về truyền thống Hải quân và nhân dân; 69 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9;... được đông đảo quần chúng nhân dân hưởng ứng.

Hoạt động bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc được chú trọng, các ngành chức năng đã phối hợp với Sở Thông tin Truyền thông tổ chức triển lãm, trưng bày tư liệu "*Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam - những bằng chứng lịch sử*" tại Bảo tàng Hùng Vương; tập trung triển khai các nội dung bảo tồn, phát huy giá trị Di sản văn hóa phi vật thể hát Xoan Phú Thọ theo Đề án được Thủ

tướng Chính phủ phê duyệt, bảo đảm cuối năm 2015 trình hồ sơ đề nghị UNESCO công nhận Hát Xoan Phú Thọ ra khỏi tình trạng cần bảo vệ khẩn cấp, trở thành di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại;...

Phong trào thể dục thể thao quần chúng tiếp tục được duy trì và phát triển, đã thu hút đông đảo nhân dân tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên. Công tác tuyển chọn, bồi dưỡng tài năng thể thao, thể thao thành tích cao được chú trọng. Trong kỳ, các vận động viên thành tích cao tiếp tục được đào tạo tập trung, tập huấn và thi đấu ở 7 nội dung thuộc 13 giải thể thao khu vực và toàn quốc, giành được 60 huy chương các loại, trong đó có 14 huy chương vàng, 20 huy chương bạc, 26 huy chương đồng.

e) Tai nạn giao thông

Tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực nhưng số vụ tai nạn giao thông và thiệt hại về người vẫn còn ở mức cao. Theo báo cáo thống kê của ngành chức năng, đến hết tháng 8/2014, toàn tỉnh xảy ra 37 vụ tai nạn (*giảm 32,7% so với cùng kỳ năm 2013*) làm 40 người chết (*giảm 31%*) và 78 người bị thương (*giảm 24,3%*). Riêng trong tháng 8/2014, trên địa bàn tỉnh xảy ra 7 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm 7 người chết và 8 người bị thương. Nguyên nhân chủ yếu do một bộ phận người dân khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông còn uống rượu – bia hoặc chưa chấp hành nghiêm túc Luật Giao thông.

f) Thiệt hại do thiên tai gây ra

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 11 đợt thiên tai gây thiệt hại gần 21,5 tỷ đồng, làm 2 người chết, 8 người bị thương; làm sập đổ 24 ngôi nhà, hơn 3.000 ngôi nhà bị sạt lở, tốc mái; gây ngập úng trên 1.100 ha lúa và rau màu (*trong đó: làm mất trắng 16,1 ha lúa, 159 ha rau màu*); trên 37 ha cây ăn quả, 340 ha cây lâm nghiệp bị hư hỏng và trên 5.000 cây công nghiệp (*cây sơn*) bị gãy đổ,...

g) Tình hình khác

Tính đến hết tháng 8/2014, toàn tỉnh xảy ra 49 vụ cháy, 1 vụ nổ với tổng giá trị thiệt hại ước tính 9,28 tỷ đồng. Riêng từ ngày 15/8/2014 đến ngày 15/9/2014 xảy ra 4 vụ cháy (*huyện Yên Lập 1 vụ, thành phố Việt Trì 1 vụ, huyện Đoan Hùng 1 vụ, huyện Hạ Hòa 1 vụ*), giá trị thiệt hại ước tính 920 triệu đồng.

Công tác kiểm tra, thanh tra vi phạm môi trường được ngành chức năng tăng cường. Tính đến ngày 15/9/2014, trên địa bàn tỉnh có 10 vụ vi phạm môi trường bị phát hiện và xử lý (*thành phố Việt Trì 4 vụ, huyện Lâm Thao 1 vụ, thị xã Phú Thọ 1 vụ, huyện Hạ Hòa 1 vụ, huyện Yên Lập 1 vụ, huyện Thanh Sơn 1 vụ, huyện Đoan Hùng 1vụ*) với số tiền xử phạt 1.405,4 triệu đồng. Riêng từ ngày 15/8/2014 đến ngày 15/9/2014 có 4 vụ vi phạm môi trường bị phát hiện và xử lý (*huyện Yên Lập 1 vụ, huyện Đoan Hùng 1 vụ, thành phố Việt Trì 1 vụ và huyện Thanh Sơn 1 vụ*) với số tiền xử phạt 71,9 triệu đồng.

<u>Tóm lại</u>:

Tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh 9 tháng năm nay mặc dù đã có những chuyển biến tích cực nhưng vẫn còn đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức: Nợ xấu vẫn chưa được giải quyết triệt để; sản xuất nông nghiệp, thủy sản gặp khó khăn về tiêu thụ sản phẩm và chịu ảnh hưởng nhiều của thời tiết xấu; sức mua của thị trường có dấu hiệu tăng nhưng vẫn còn ở mức thấp; lượng tồn kho một số sản phẩm công nghiệp chủ đạo còn cao;... Những tháng cuối năm, để khắc phục những khó khăn, đối phó với những hạn chế, thách thức đã nêu trên và đẩy nhanh tiến độ sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng, các ngành, các cấp, các địa phương, doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh cần tiếp tục thực hiện nghiêm và đồng bộ các Nghị quyết của Chính phủ và sự chỉ đạo, điều hành linh hoạt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh./.

Nơi nhận:
- TCTK (Vụ TK Tổng hợp): báo cáo;
- TTTU, HĐND, UBND tỉnh: báo cáo;
- CT, các PCT-CTK;
- Lưu: VT, PTH. (V18b).

CỤC TRƯỞNG

CỤC THỐNG KÊ TỈNH PHÚ THỌ

Nguyễn Huy Lương